

Long Khánh, ngày 19 tháng 9 năm 2024

Số: 135/2024/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 283/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: (1). Bà Nguyễn Hồng Nguyên T, sinh năm 1984. Địa chỉ: B, đường N, phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(2). Bà Rơ Ông Ka T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số A, H, phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Nguyên đơn ủy quyền cho bà Phạm Lan H, sinh năm 1983. Địa chỉ: I, Phạm Văn Đ, phường L, TP., TP. (Văn bản ủy quyền ngày 13/8/2024)

- Bị đơn: Ông Đường Ngọc P, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ H, Khu phố C, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng đặt cọc ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo hợp đồng công chứng số 4070 quyền số 3/2023 TP/CC-SCCC/HĐGD Văn phòng công chứng Võ Văn T2.

- Về nghĩa vụ trả tiền: Ông Đường Ngọc P phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Hồng Nguyên T số tiền 3.000.000.000đồng(ba tỷ đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thanh toán xong số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 của Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

2. Về án phí: Bà **T1**, bà **T** tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng. Chuyển tiền tạm ứng án phí sang án phí theo biên lai thu tiền số **005621 ngày 11/9/2024** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; hết thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự ;
- VKSND tp.Long Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng